

Bản án số: **01/2022/HS-ST**
Ngày 06-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và bà Đỗ Thị Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2021/HSST-QĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trịnh Thị Hoàng T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 2000, tại thành phố C, tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, thành phố , tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn T (Đã chết) và bà Hoàng Thị P, sinh năm 1972; Chồng: Bùi Đức T, sinh năm: 1987; Con: có 02 con, con lớn sinh năm: 2017; con nhỏ sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/11/2021, tạm giữ đến ngày 10/11/2021, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “ cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 2001, địa chỉ: Khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Q. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 01/11/2021, tại Khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Q, Tổ công tác của Công an phường H phối hợp với Công an phường H, thành phố M làm nhiệm vụ tuần tra, đã phát hiện bắt quả tang Trịnh Thị Hoàng T

có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ của Thìn: trong bụi cỏ ngay cạnh chỗ T ngồi 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng được gấp gọn lại, bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, lắp 02 sim 0386.521.800 và 0383.629.303.

Tại bản Kết luận giám định số 2025/KLGĐ ngày 10/11/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trịnh Thị Hoàng T là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng: 0,682 gam (không phải sáu tám hai gam).

Quá trình điều tra, Trịnh Thị Hoàng T khai nhận: Ngày 31/10/2021, T đến nhà bạn tên là Lưu Đức H ở khu 2, phường Hải Hòa, thành phố Móng Cái chơi và ngủ lại. Đến tối ngày 01/11/2021, T thấy trên giường của H có 01 túi ma túy “đá” và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 2000 đồng. Nhân lúc không có ai, T đã dùng tờ tiền gói túi ma túy “đá” lại rồi cất giấu vào trong người mục đích để sử dụng. Sau đó, T đi bộ ra khu vực đầu ngõ Q thuộc khu 2, phường H để đón xe taxi về nhà. Trong lúc đợi xe, T lấy tờ tiền bên trong có túi ma túy cất giấu xuống bụi cỏ gần chỗ ngồi, thì bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS-MC, ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố **Trịnh Thị Hoàng T**, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị Hoàng T khai nhận đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên.

* Phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Trịnh Thị Hoàng T** từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (bị cáo được trừ đi những ngày tạm giữ, từ ngày 01/11/2021 đến ngày 10/11/2021)

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,62 (không phải sáu mươi hai) gam chất tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine. Đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 2025/KLGĐ ngày 10/11/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, seri: UM 4580897

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ tím, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866376043163218, số IMEI 2 trong phần cài đặt của điện thoại: 866376043163200, bên trong lắp 02 (hai) sim số 0386.521.800; sim số 0383.629.203

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 01/11/2021, tại Khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Q, Trịnh Thị Hoàng T có hành vi cất giấu trái phép 0,682 gam (*không thấy sáu tám hai gam*) Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy.

Do đó, hành vi như nêu trên của bị cáo Trịnh Thị Hoàng T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

....

Bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, đã bất chấp thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm cho tệ nạn mua bán trái phép chất ma túy gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Do đó, thấy cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, quyết định mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội khi đang có thai, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,62 (không phải sáu mươi hai) gam chất tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine. Đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 2025/KLGĐ ngày 10/11/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh. Là vật nhà nước cấm, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, seri: UM 4580897, đây là công cụ, phương tiện phạm tội, có giá trị sử dụng, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ tím, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866376043163218, số IMEI 2 trong phần cài đặt của điện thoại: 866376043163200, bên trong lắp 02 (hai) sim số 0386.521.800; sim số 0383.629.203. Bị cáo không sử dụng vào trong quá trình phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo T.

[7] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Thị Hoàng T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án: Đối với nội dung Trịnh Thị Hoàng T khai nguồn gốc ma túy là do T lấy trộm của Lưu Đức H, tuy nhiên H không thừa nhận ma túy trên do T lấy của H, tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở kết luận T chiếm đoạt của H lượng ma túy này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Trịnh Thị Hoàng T** (tên gọi khác: Không)

Phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: **Trịnh Thị Hoàng T** 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án (bị cáo được trừ đi những ngày tạm giữ, từ ngày 01/11/2021 đến ngày 10/11/2021).

Áp dụng khoản 4 điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Cấm bị cáo Trịnh Thị Hoàng T đi khỏi nơi cư trú cho đến khi bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng : áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,62 (không phải sáu mươi hai) gam chất tinh thể màu trắng, là ma túy loại Methamphetamine. Đối tượng giám định hoàn lại trong niêm phong số 2025/KLGĐ ngày 10/11/2021 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000 đồng, seri: UM 4580897. (Tang vật trên đã được niêm phong gửi kho bạc theo biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số 27/BBBQ-CSĐT ngày 15/11/2021 giữa kho bạc nhà nước Móng Cái và CSĐT-Công an thành phố Móng Cái)

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ tím, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 866376043163218, số IMEI 2 trong phần cài đặt của điện thoại: 866376043163200, bên trong lắp 02 (hai) sim số 0386.521.800; sim số 0383.629.203

(Vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/2022/THA ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Trịnh Thị Hoàng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS;
- Cơ quan THADS;
- Cơ quan hồ sơ (CA tp Móng Cái);
- Bị cáo;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn